

Bản án số: **488/2026/HNGĐ-ST**

Ngày: **28/05/2025**

V/v: *Xác định cha cho con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Mai và bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên - Cán bộ
Toà án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 231/2026/TLST-HNGĐ
ngày 17/03/2026 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số:161/2026/QĐXX ngày 04/05/2026, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Anh Võ Thanh T, sinh năm 1980**

Nơi thường trú và trú tại: Thôn N, xã N, huyện P, TP. Hà Nội nay là xã P, TP.
Hà Nội

(Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn: Chị Đào Thị C, sinh năm 1995**

Nơi thường trú và trú tại: Thôn N, xã N, huyện P, TP. Hà Nội nay là xã P, TP.
Hà Nội

(Chị C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phan Lê C, sinh năm 1987

Nơi thường trú và trú tại: Tổ dân phố Cốc Lùng, thị trấn Chợ Chu, huyện Định
Hóa, tỉnh Thái Nguyên nay là xã Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

(Anh C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Cháu bé sinh ngày 04/01/2026

Người đại diện hợp pháp cho cháu bé sinh ngày 04/01/2026 là chị Đào Thị C

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn đề nghị xác định cha cho con và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Võ Thanh T trình bày:**

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ ngày 14/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định như sau:

- Về quan hôn nhân: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C tự nguyện ly hôn

- Về con chung: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C có 01 con chung là Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012. Khi ly hôn chị Đào Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Mai H cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C do chị C tự nguyện không yêu cầu và được anh C đồng ý.

Đến ngày 22/08/2025, tôi và chị Đào Thị C đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội. Trong thời kỳ hôn nhân với anh C, chị C mang thai và ngày 04/01/2026, chị C đã sinh 01 cháu trai theo Giấy chứng sinh số 00074.GCS.01009.26 của Bệnh viện Bưu điện - Sở Y tế Hà Nội

Tháng 3/2026, tôi đã yêu cầu phân tích ADN huyết thống cho tôi và cháu bé sinh ngày 04/01/2026. Ngày 14/03/2026, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11- Cầu Giấy, Hà Nội thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam đã có Kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2603210.12 kết luận: “Hai người trên có quan hệ huyết thống cha- con trai.”

Nay tôi đề nghị Tòa án xác định tôi là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026 theo quy định pháp luật.

*** Bị đơn là chị Đào Thị C trình bày:** Tôi quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Võ Thanh T từ năm 2025, thời gian đó tôi và chồng là anh Phan Lê C đã sống ly thân được hơn 01 năm, mỗi người sống một nơi.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ ngày 14/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định như sau:

- Về quan hôn hôn nhân: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C tự nguyện ly hôn
- Về con chung: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C có 01 con chung là Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012. Khi ly hôn chị Đào Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Mai H cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C do chị C tự nguyện không yêu cầu và được anh C đồng ý.

Ngày 04/01/2026, tôi đã sinh 01 cháu trai theo Giấy chứng sinh số 00074.GCS.01009.26 của Bệnh viện Bru điện - Sở Y tế Hà Nội

Tháng 03/2026, anh T đã yêu cầu phân tích ADN huyết thống cho anh T và cháu bé sinh ngày 04/01/2026. Ngày 14/03/2026, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11- Công ty TNHH Medlatec Việt Nam đã có Kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2504212.12 kết luận: “Hai người trên có quan hệ huyết thống cha- con trai”. Như vậy cháu bé sinh ngày 04/01/2026 là con đẻ của anh T.

Đẻ cháu bé sinh ngày 04/01/2026 được nhận bố đẻ của mình và được đăng ký khai sinh theo đúng quy định nên anh T đã có đơn đề nghị Tòa án xác định cha cho con, tôi cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh T. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết: Xác định anh Võ Thanh T là bố đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Phan Lê Cường có bản tự khai với nội dung:** Tôi và chị Đào Thị C kết hôn ngày 26/02/2013. Đến ngày 14/05/2025, tôi và chị C ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định như sau:

- Về quan hôn hôn nhân: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C tự nguyện ly hôn
- Về con chung: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C có 01 con chung là Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012. Khi ly hôn chị Đào Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Mai H cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C do chị C tự nguyện không yêu cầu và được anh C đồng ý.

Trong thời gian sống ly thân với tôi, chị C có quan hệ tình cảm với anh Võ Thanh T và ngày 04/01/2026, chị C đã sinh 01 cháu trai theo Giấy chứng sinh số 00074.GCS.01009.26 của Bệnh viện Bru điện - Sở Y tế Hà Nội

Tôi xác định, tôi và chị C chỉ có 01 con chung duy nhất là cháu Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012. Cháu trai sinh ngày 04/01/2026 không phải là con chung giữa tôi và chị C mà là con của chị C và anh T. Nay anh T có đơn gửi Tòa án đề nghị xác định cháu trai sinh ngày 04/01/2026 là con đẻ của anh Võ Thanh T, tôi đồng ý. Tôi xác định cháu trai sinh ngày 04/01/2026 không phải là con chung của tôi và chị C. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, xác định cháu trai sinh ngày 04/01/2026 là con đẻ của anh Võ Thanh T.

Tại phiên toà:

- Anh Võ Thanh T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt
- Chị Đào Thị C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt
- Anh Phan Lê C vắng mặt và có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, như sau:
 - Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật.
 - Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành, đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
 - Về việc giải quyết vụ án: Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ ngày 14/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Chị C và anh C có 01 con chung tên là cháu Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012.

Trong thời gian sống ly thân với anh C, chị C có quan hệ tình cảm với anh Võ Thanh T. Ngày 04/01/2026, chị C sinh 01 cháu bé. Ngày 14/03/2026, anh T đi xét nghiệm AND tại Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 và có kết luận: Anh Võ Thanh T và cháu bé sinh ngày 04/01/2026 có quan hệ huyết thống: Cha – con. Do đó anh T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xác định anh Võ Thanh T là cha đẻ của cháu sinh ngày 04/01/2026

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử : Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Võ

Thanh T. Xác định anh Võ Thanh T là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026 theo Giấy chứng sinh số 00074.GCS.01009.26 của Bệnh viện Bưu điện - Sở Y tế Hà Nội. Anh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:**

Anh Võ Thanh T có đơn khởi kiện xác định cha cho con đối với chị Đào Thị C có nơi thường trú: tại Thôn Nội Hợp, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội nay là xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội. Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T, chị C và anh C đều có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về quan hệ tranh chấp:** Chị Đào Thị C và anh Phan Lê C đăng ký kết hôn năm 2013 và có 01 con chung tên là cháu Phan Mai H, sinh ngày 27/09/2012. Ngoài ra chị C và anh C không có con chung nào khác. Ngày 14/05/2025, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ. Trong thời gian sống ly thân với anh C, chị C và anh Võ Thanh T có quan hệ tình cảm, ngày 04/01/2026 chị C sinh 01 cháu bé trai tại Bệnh viện Bưu điện- Sở Y tế Hà Nội. Trong thời gian quan hệ tình cảm với anh T, chị C và anh C đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng cháu bé sinh ngày 04/01/2026 được sinh ra dưới 300 ngày so với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 47/2025/QĐST- HNGĐ ngày 14/05/2025, vì vậy cháu bé sinh ngày 04/01/2026 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị C và anh C. Ngày 14/03/2026, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 có kết luận: Anh Võ Thanh T và cháu bé sinh ngày 04/01/2026 có quan hệ huyết thống: Cha – con.

Ngày 17/03/2026, Tòa án có công văn số 250/CV- TA về việc yêu cầu cung cấp thông tin và tài liệu liên quan kết quả phân tích AND gửi Công ty TNHH Medlatec Việt Nam. Ngày 27/03/2026, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 – Cầu Giấy- Hà Nội có công văn số 26/CV-MCG phúc đáp với nội dung: Phòng khám đa

khoa Medlatec số 11 Cầu Giấy, Hà Nội (tên gọi cũ là Phòng khám đa khoa Medlatec số 11) là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp Giấy phép hoạt động số 3066/HNO-GPHĐ/CL2 ngày 23/10/2025, tổng số danh mục kỹ thuật được phê duyệt thực hiện là 1.154 Danh mục chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số 2904/QĐ-SYT ngày 16/09/2024. Xét nghiệm AND là tên của dịch vụ y tế được Melatec thực hiện trên kỹ thuật chuyên môn “Xét nghiệm PCR” có mã số thứ tự 83 thuộc chương Giải phẫu bệnh – Tế bào học được Bộ Y tế ban hành ngày 11/12/2013 tại Thông tư số 43/2013/TT- BYT về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Do đó anh Võ Thanh T có đơn đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026 là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định anh Võ Thanh T là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026 theo quy định tại Điều 89 và Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình.

Cháu bé sinh ngày 04/01/2026 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Đào Thị C và anh Phan Lê Cường nên Tòa án đưa anh C tham tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Anh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Võ Thanh T.

Xác định anh Võ Thanh T là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/01/2026 theo Giấy chứng sinh số 00074.GCS.01009.26 của Bệnh viện Bưu điện - Sở Y tế Hà Nội

2. Chị Đào Thị C và anh Võ Thanh T có quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hộ tịch để làm thủ tục khai sinh cho cháu bé sinh ngày 04/01/2026 theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Võ Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 11- Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu